TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRI TÔN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2019/HSST
Ngày: 06-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN-TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Nữ Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chau Khiêng Sóc

2. Ông Hồ Văn Dũng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Kim Liệu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn tham gia phiên tòa:***

Ông Lộ Văn Linh Linh - Kiểm sát Viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại Toà án nhân dân huyện Tri Tôn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/HSST, ngày 02 tháng 8 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Huỳnh Hồng Đ, sinh ngày 24-4-1980 tại Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Nơi sinh: Long Xuyên, An Giang; Nơi thường trú: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; số CMND: 351422092; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Đỗ T và bà Tạ Thị H; Chị em có 10 người bị cáo là người thứ sáu; vợ: Nguyễn Thị Thúy A; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1995 (chết); địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

- *Người đại diện của bị hại Nguyễn Thanh T*:

Nghiêm Thị Trúc M, sinh năm 1997; địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1964; địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Trương Thị Đ, sinh năm 1975; địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Huỳnh Thấy K, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

- *Người làm chứng*:

Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

Nguyễn Thái N, sinh năm 1982; địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Huỳnh Văn H, sinh năm 1987; địa chỉ: Khóm T, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Trần Văn Liệ, sinh năm 1970; địa chỉ: Khóm A, thị trấn Bc, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Nguyễn Văn B, sinh năm 1976; địa chỉ: Khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 25-11-2018, Huỳnh Hồng Đ điều khiển xe ô tô tải 67C-090.84 chở vợ tên Nguyễn Thị Thúy An lưu thông theo đường tỉnh 955B, hướng từ thị trấn Ba Chúc – đi xã Lương Phi. Khi đến đoạn đường thuộc khóm An Bình, thị trấn Ba Chúc, huyện Tri Tôn, do không làm chủ được tay lái nên Đ điều khiển xe lấn sang phần đường trái, đụng vào xe mô tô 67F1-113.50 do Nguyễn Thanh T điều khiển theo hướng ngược lại và đẩy trượt xe mô tô và bị hại Tú về trước một đoạn gần 12m. Tú được người dân đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đa khoa Trung tâm An Giang, đến khoảng 12 giờ ngày 26-11-2018 Tú chết, Đ bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Hồng Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Huỳnh Hồng Đ khai: Khoảng 22 giờ ngày 25-11-2018 bị cáo điều khiển xe ô tô tải 67C-090.84 chở vợ tên Nguyễn Thị Thúy An lưu thông theo đường tỉnh 955B, hướng từ thị trấn Ba Chúc – đi xã Lương Phi. Khi đến đoạn đường thuộc khóm

An Bình, thị trấn Ba Chúc, huyện Tri Tôn, do không làm chủ được tay lái nên bị cáo điều khiển xe lấn sang phần đường trái, đụng vào xe mô tô 67F1-113.50 do anh Nguyễn Thanh T điều khiển theo hướng ngược lại và đẩy trượt xe mô tô và bị hại Tú về trước một đoạn gần 12m. Tú được người dân đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đa khoa Trung tâm An Giang, đến khoảng 12 giờ ngày 26-11-2018 Tú chết.

Người đại diện bị hại Nguyễn Thanh T là chị Nghiêm Thị Trúc M khai: Nguyên chị là vợ của Nguyễn Thanh T, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25-11-2018 Tú đi đám cùng bạn tại nhà bạn Tú tại khóm An Bình, thị trấn Ba Chúc, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày chị nhận được điện thoại cho biết Tú bị tai nạn đang được đưa đến bệnh viện, đến khoảng 12 giờ ngày 26/11/2018 Tú chết. Chị đã nhận tiền bồi thường bị cáo Huỳnh Hồng Đ 50.000.000 đồng, xin được bãi nại đối với bị cáo. Không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Thấy K khai: Xe ô tô tải biển số 67C-090.84 do anh đứng tên chủ sở hữu, nhưng anh đứng tên dùm em ruột của anh là Huỳnh Hồng Đ, xe do bị cáo sử dụng và bị cáo toàn quyền quản lý xe, anh không liên quan gì và cũng không yêu cầu gì.

Người làm chứng Nguyễn Thị Thúy A khai: Khoảng 22 giờ ngày 25-11-2018 chồng chị (bị cáo Huỳnh Hồng Đ) điều khiển xe ô tô biển số 67C-090.84 chị ngồi ghế phụ xế đi từ Kiên Giang chở hải sản về, xe chạy tốc độ bao nhiêu chị không biết, lúc này chị đang bấm điện thoại, khi ngước lên thấy một người nam điều khiển xe mô tô theo hướng ngược lại và lúc này xe ô tô tải đang lấn sang phần đường bên trái, sau đó hai xe đụng vào nhau, do quá sợ đẩy trượt xe mô tô và bị hại T về trước một đoạn không biết bao nhiêu m. Sau đó người nam được mọi người xung quanh đưa đi bệnh viện.

Người làm chứng ông Trần Văn L khai: Khoảng 22 giờ ngày 25-11-2018 khi ông đang ở nhà thuộc khóm An Bình, thị trấn Ba Chúc, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang có người điện thoại cho ông biết có tai nạn giao thông và ông đi đến đó thấy có xe mô tô bị tại nạn nằm sát lề phải, cách lề trái khoảng 10m, bánh xe trước bên phải cách lề bên trái khoảng 80cm và cách cống khoảng 05 m đầu xe hướng xã Lương Phi và có người bị tai nạn tên Nguyễn Thanh T được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Người làm chứng Nguyễn Văn B khai: Khoảng 22 giờ ngày 25-11-2018 khi ông đang ở nhà nghe mọi la có tai nạn giao thông, ông đến nơi thì thấy tai nạn giữa xe ô tô tải và xe mô tô, xe ô tô tải đang nằm ngoài lề trái của đường, bánh trước cách lề trái khoảng 80cm, bánh sau cách lề trái khoảng 10cm, người bị tai nạn ở cùng khóm với ông, người bị tai nạn nằm dưới luồng xe ô tô tải, sau đó được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Huỳnh Hồng Đ đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 259/18/TT ngày 26-11-2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh An Giang ghi nhận: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1995, ngụ khóm A, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang chết do sốc chấn thương không hồi phục do vỡ khung chậu phức tạp + gãy hở 02 xương cẳng chân + vỡ bàng quang.

Căn cứ phiếu kết quả xét nghiệm máu ngày 26-11-2018 của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang ghi nhận: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1995 Alcool là 1.19g/l.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện có liên quan của cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tri Tôn lập ngày 07-12-2018, 10-12-2019, 30-1-2019 ghi nhận các dấu vết phù hợp với nội dung vụ án.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 35 ngày 16-7-2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tri Tôn ghi nhận: Xe mô tô biển số 67F1-113.50 hư hỏng thiệt hại là 1.495.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 259/18/TT ngày 26-11-2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh An Giang; phiếu kết quả xét nghiệm máu ngày 26-11-2018 của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện có liên quan của cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tri Tôn; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện có liên quan của cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tri Tôn.

Bản cáo trạng số 20/VKS – HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn truy tố bị cáo Huỳnh Hồng Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Huỳnh Hồng Đ từ 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm.

Về các biện pháp tư pháp: Đại diện gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường 50.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Không đặt ra xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô tải biển số 67C-090.84, sổ đăng kiểm và 01 xe mô tô biển số 67F1-113.50 quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp của bị hại, nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tri Tôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, cũng phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng cũng như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định tử thi và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 25-11-2018, bị cáo Huỳnh Hồng Đ điều khiển xe ô tô tải 67C-090.84 chở vợ tên Nguyễn Thị Thúy An lưu thông theo đường tỉnh 955B, hướng từ thị trấn Ba Chúc – đi xã Lương Phi. Khi đến đoạn đường thuộc khóm An Bình, thị trấn Ba Chúc, huyện Tri Tôn, do không làm chủ được tay lái nên bị cáo Đ điều khiển xe lấn sang phần đường trái, đụng vào xe mô tô 67F1-113.50 do Nguyễn Thanh T điều khiển theo hướng ngược lại và đẩy trượt xe mô tô và bị hại Tú về trước một đoạn gần 12m, tai nạn xảy ra làm Tú chết do do sốc chấn thương không hồi phục do vỡ khung chậu phức tạp + gãy hở 02 xương cẳng chân + vỡ bàng quang. Vì vậy, hành vi của bị cáo Huỳnh Hồng Đ đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội có ý thức rõ ràng khi tham gia giao thông lẽ ra bị cáo phải điều khiển xe ô tô đi bên phải theo chiều đi của mình đúng làn đường, phần đường quy định nhưng

bị cáo lại lấn sang làn đường trái chiều là vi phạm quy định tại Điều 9, Điều 13 Luật giao thông đường bộ, bị cáo không làm chủ tay lái, thiếu quan sát khi tham gia giao thông nên đã gây tai nạn, hậu quả làm anh Tú tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của anh Tú mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Huỳnh Hồng Đ là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo biết được quy định khi tham gia giao thông là phải đảm bảo yếu tố nào theo quy định của Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 50.000.000 đồng, gia đình nạn nhân đã bãi nại cho bị cáo, bên cạnh đó bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi ba con nhỏ (đứa lớn nhất sinh năm 2005; đứa nhỏ nhất sinh ngày 20-8-2019), vợ bị cáo mới sinh không có nghề nghiệp ổn định, gia đình bị cáo không có chổ ở ổn định còn phải thuê nhà để ở. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Nhận thấy bản thân bị cáo là tài xế lái xe ô tô có giấy phép lái xe hạng C, khi tham gia giao thông trong người bị cáo không có nồng độ cồn, nhưng bị cáo thiếu quan sát, không làm chủ tay lái và chủ quan khi tham gia giao thông gây ra tai nạn dẫn đến anh Tú tử vong. Do vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 01(một) năm 06 (sáu) tháng là phù hợp với hành vi của bị cáo.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Người đại diện bị hại chị Nghiêm Thị Trúc M đã nhận tiền bồi thường từ bị cáo 50.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tang vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 xe ô tô tải biển số 67C-090.84, sổ đăng kiểm và 01 xe mô tô biển số 67F1-113.50 tang vật đã được giao trả cho chủ sở hợp hợp pháp và người đại diện hợp pháp của bị hại. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hồng Đ phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hồng Đ 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án ngày 06 tháng 9 năm 2019 (ngày sáu, tháng chín, năm hai không mười chín).

Giao bị cáo Huỳnh Hồng Đ cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Cấm bị cáo Huỳnh Hồng Đ hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Bị cáo Huỳnh Hồng Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tri Tôn (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Cơ quan THAHS, HTTP (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS huyện Tri Tôn (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ,
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Nữ Ngọc Lan